

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2024/HS-ST
Ngày: 26 - 6 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Quách Xuân Luyện và bà Lê Thị Hà.

Thư ký phiên toà: ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

- Phan Bá H - sinh năm: 2003; nơi cư trú: thôn Đ H, xã T T, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Bá M và bà Lê Thị K; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Bị hại: ông Phạm Văn B - sinh năm 1960 (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị L - sinh năm 1940, (mẹ đẻ bị hại);

2. Bà Bùi Thị L1 - sinh năm 1958, (vợ bị hại);

3. Anh Phạm Văn L2 - sinh năm 1987, (con đẻ bị hại);

4. Anh Phạm Văn L3 - sinh năm 1990, (con đẻ bị hại);

5. Chị Phạm Thị L4 - sinh năm 1986, (con đẻ bị hại);

Cùng nơi cư trú: thôn T H, xã T T, huyện T L, tỉnh Hà Nam.

- Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Đào Văn T - sinh năm 1965, nơi cư trú: thôn T H, xã T T, huyện T L,

tỉnh Hà Nam, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Đặng Thu T - sinh năm 2004; nơi cư trú: thôn T T, xã X T, huyện V Y, tỉnh Yên Bái, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Văn L5 - sinh năm 1972; vắng mặt.
2. Ông Đào Văn Đ - sinh năm 1962; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 29/11/2023, Phan Bá H điều khiển xe mô tô BKS 90B1 - 781... (dung tích xi lanh 109cm³) khi không có giấy phép lái xe theo quy định và đã sử dụng chất ma túy, chở chị Đặng Thu T đi trên đường bê tông nối giữa đường ĐH07 với đường ĐH10. Đến khoảng 06 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi đến Km 0 + 640 thuộc địa phận thôn Đức Hòa, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, Phan Bá H điều khiển xe mô tô đi với tốc độ khoảng 60km/h trong thời tiết có sương mù, thời điểm đó phía trước ngược chiều có ông Phạm Văn B điều khiển xe mô tô BKS 90H8 - 22.. đi trên đường bê tông theo hướng đường ĐH10 đi đường ĐH07. Do H bị hạn chế tầm nhìn và điều khiển xe mô tô đi sang phần đường của xe chạy ngược chiều dẫn đến bánh lốp trước xe mô tô BKS 90B1 - 781... đã xô vào bánh lốp trước xe mô tô BKS 90H8 - 22.. do ông Phạm Văn B điều khiển làm 02 xe mô tô đổ ra đường, cả 03 người bị ngã ra đường, ông B tử vong tại hiện trường; Phan Bá H và chị Đặng Thu T bị thương được đi đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam; 02 xe mô tô bị hư hỏng. Sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm đã phối hợp với lực lượng chức năng và chính quyền địa phương tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám phương tiện có liên quan theo quy định của pháp luật. Tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở đối với Phan Bá H và Đặng Thu T vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 29/11/2023 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà nam đều có kết quả: 0.000mg/L.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, tử thi, phương tiện Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã thu mẫu máu, mẫu nước tiểu của nạn nhân Phạm Văn B, niêm phong ký hiệu lần lượt là M1, M2; thu mẫu nước tiểu của Phan Bá H niêm phong ký hiệu T và thu giữ vật chứng, tài sản, giấy tờ tài liệu gồm: gồm 01 xe mô tô BKS 90B1-781... kèm theo giấy chứng nhận của xe; 01 xe mô tô BKS 90H8-22..; 01 đôi dép; 01 mũ bảo hiểm; các mảnh nhựa vỡ.

Ngày 29/11/2023, cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định nguyên nhân tử vong của ông Phạm Văn B, giám định đối với mẫu máu, mẫu nước tiểu thu

giữ, niêm phong ký hiệu M1, M2, T.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 848/KL-KTHS ngày 11/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Nguyên nhân dẫn đến tử vong của ông Phạm Văn B do Chấn thương cột sống - tủy sống cổ (Trật khớp, phù nề, bầm dập, tụ máu tủy sống đoạn C3 - C4)”*.

Tại bản Kết luận giám định số 835/KL-KTHS ngày 04/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Tìm thấy Ethanol (cồn) trong mẫu máu ký hiệu M1 ghi thu của tử thi Phạm Văn B. Nồng độ Ethanol (cồn) là 75,12mg/100ml máu”*.

Tại bản Kết luận giám định số 836/KL-KTHS ngày 04/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“- Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Heroin, Methamphetamine, Ketamine, MDMA,...) trong mẫu nước tiểu ký hiệu M2 gửi giám định.

- Tìm thấy chất ma túy MDMA và Dehydronorketamine, Norketamine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Ketamine trong mẫu nước tiểu ký hiệu T gửi giám định”.

Ngày 05/01/2024, cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định trưng cầu Trung tâm giám định y khoa và pháp y tỉnh Hà Nam giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của chị Đặng Thu T nhưng chị T cương quyết từ chối việc giám định

* Về trách nhiệm dân sự: sau tai nạn xảy ra, Phan Bá H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 130 triệu đồng. Đại diện hợp pháp theo ủy quyền của gia đình bị hại không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Phan Bá H; chị Đặng Thu T không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-TA ngày 06/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Phan Bá H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã nêu không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Phan Bá H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. xử phạt Phan Bá H từ 04 năm

đến 04 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 đôi dép; 01 mũ bảo hiểm; các mảnh nhựa vỡ; trả lại cho bị cáo Phan Bá H 01 xe mô tô BKS 90B1-781... và giấy tờ kèm theo.

- Bị cáo Phan Bá H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, sự vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Phan Bá H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp Biên bản khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện liên quan, Bản kết luận giám định pháp y, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 06 giờ ngày 29/11/2023, Phan Bá H điều khiển xe mô tô BKS 90B1 - 781... (dung tích xi lanh 109cm³) khi không có giấy phép lái xe theo quy định và trong cơ thể có chất ma túy MDMA và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Ketamine chở chị Đặng Thu T đi trên đường bê tông nối giữa đường DH07 với đường DH10 trong thời điểm có sương mù nên hạn chế tầm nhìn. Đến khoảng 06 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi đến Km 0 + 640 thuộc địa phận thôn Đức Hòa, xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm; H điều khiển xe mô tô đi với tốc độ khoảng 60km/h và đi không đúng phần đường quy định dẫn đến bánh lốp phía trước xe mô tô BKS 90B1 - 781... xô vào bánh lốp trước xe mô tô BKS 90H8 – 22.. do ông Phạm Văn B điều khiển đi hướng ngược chiều làm 02 xe mô tô bị đổ, cả 03 người bị ngã ra đường, ông Phạm Văn B tử vong tại hiện trường, Phan Bá H và chị Đặng Thu T bị thương, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Hành vi nêu trên của Phan Bá H đã vi phạm khoản 7, khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ; các khoản 8, 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT - BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông

vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 01 người đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng người khác mà quyền này được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương và tâm lý lo lắng cho những người tham gia giao thông. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.
- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” về hành vi phạm tội của mình, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường dân sự cho gia đình bị hại số tiền 130 triệu đồng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có tham gia nghĩa vụ Quân sự và đã hoàn thành nghĩa vụ nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội (điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép, trong cơ thể có chất ma túy MDMA) không chấp hành luật giao thông đường bộ, gây lên cái chết thương tâm cho ông Phạm Văn B. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do, không hành nghề lái xe nên không có căn cứ áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không còn yêu cầu, đề nghị gì; nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô mô tô BKS 90H8 – 22.. là tài sản hợp pháp của ông Phạm Văn B, cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho ông Đào Văn T là đại diện hợp pháp theo ủy quyền của gia đình bị hại là đúng pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 90B1-781... và giấy tờ kèm theo là tài sản hợp pháp của bị cáo, nên sẽ trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 mũ bảo hiểm, 01 đôi dép của ông Phạm Văn B, các mảnh nhựa vỡ không còn giá trị sử dụng đại diện hợp pháp của bị hại có quan điểm không nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với thương tích của chị Đặng Thu T do chị T cương quyết từ chối việc giám định, không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ các điểm a, b khoản 2, Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; các điều 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: bị cáo Phan Bá H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Phan Bá H 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (26/01/2024).

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm, 01 đôi dép, các mảnh nhựa vỡ. Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô BKS 90B1-781... và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 070324 của xe mô tô BKS 90B1-781... (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: bị cáo Phan Bá H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của

bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh